

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1205 /STP-VP

Đồng Nai, ngày 04 tháng 5 năm 2019

V/v triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng và báo cáo công tác đấu thầu

Kính gửi:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản;
- Phòng Công chứng số 1, 3, 4.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1571/SKHĐT-TĐ ngày 03/5/2019 của Sở Kế hoạch – Đầu tư về việc phản ánh về tình trạng chậm triển khai đấu thầu qua mạng của Báo đấu thầu.

Sở Tư pháp yêu cầu Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Trưởng phòng Công chứng số 1, 3, 4 thực hiện lộ trình đấu thầu qua mạng theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 817/UBND-ĐT ngày 21/01/2019 và Công văn số 3988/UBND-ĐT ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện Kết luận kiểm tra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu. Đồng thời, yêu cầu các đơn vị tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu hàng năm đảm bảo thời gian quy định.

Các đơn vị truy cập địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn> mục “Văn bản chỉ đạo điều hành” để xem chi tiết nội dung Công văn số 817/UBND-ĐT ngày 21/01/2019 và Công văn số 3988/UBND-ĐT ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Võ Thị Xuân Đào



Digitally signed
by Vn phòng y
ban nhân dân
Date:
2019.01.22
10:30:26 +0700

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 817 /UBND-ĐT

Đồng Nai, ngày 21 tháng 01 năm 2019

V/v tăng cường thực hiện Kết luận kiểm tra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu.

Kính gửi:

- Các Sở, Ban ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và TP Biên Hòa;
- Các chủ đầu tư sử dụng vốn ngân sách tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 8805/BKHĐT-QLĐT ngày 11/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Kết luận kiểm tra công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu tại tỉnh Đồng Nai; Sau khi xem xét nội dung kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 115/SKHĐT-TĐ ngày 10/01/2019, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Về công tác lập, thẩm định và duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Yêu cầu các chủ đầu tư khi lập tờ trình trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải ghi cụ thể về thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu, số ngày cụ thể thực hiện hợp đồng để làm cơ sở thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

b) Yêu cầu các cơ quan thẩm định: Lưu ý ghi rõ về thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu (theo tháng, quý); thời gian thực hiện hợp đồng (ghi rõ số ngày); không ghi phương thức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu chỉ định thầu rút gọn trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu; sử dụng đúng từ ngữ “loại hợp đồng” thay cho từ (hình thức thực hiện hợp đồng” và việc thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải đảm bảo theo thời gian được quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn liên quan.

2. Về lựa chọn nhà thầu qua mạng:

Yêu cầu các đơn vị chưa thực hiện công tác đấu thầu qua mạng, đã đấu thầu qua mạng nhưng chưa đảm bảo đạt tỷ lệ theo lộ trình của Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính thì ngay trong năm 2019 phải nghiêm túc thực hiện. Trường hợp có tình không thực hiện khi lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu thì giao các cơ quan thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2248/UBND-KT ngày 12/8/2018 về việc nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng chính phủ để chủ động đề xuất cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo quy định, tức là trong năm 2019 thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng tối thiểu 40% số lượng các gói thầu chào hàng cạnh tranh, 30% số lượng các gói thầu đấu thầu rộng rãi tiến tới thực hiện đến năm 2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1402/QĐ-TTg ngày

13/07/2016 là tối thiểu 70% số lượng gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật đấu thầu thực hiện trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Riêng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, trong năm 2019 thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng tối thiểu 80% số lượng các gói thầu chào hàng cạnh tranh, 60% số lượng các gói thầu đấu thầu rộng rãi.

3. Về thực hiện công tác đấu thầu:

a) Chủ đầu tư là UBND cấp huyện, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh nên sử dụng cán bộ trực thuộc thực hiện công tác đấu thầu, hạn chế việc lựa chọn các đơn vị tư vấn để làm bên mời thầu hoặc thực hiện một số nhiệm vụ của bên mời thầu, nhất là công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu, lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu. Cần xây dựng kế hoạch đào tạo thêm cho cán bộ làm công tác đấu thầu nhằm đảm bảo năng lực chuyên môn, tính chuyên nghiệp về đấu thầu đồng đều đảm bảo chất lượng của hoạt động đấu thầu đảm bảo theo pháp luật về đấu thầu.

b). Đối với hồ sơ mời thầu: Không đưa yêu cầu bất hợp lý, gây khó khăn, hạn chế sự tham gia của nhà thầu, không phù hợp quy định tại khoản 2, Điều 12 và khoản 2, Điều 23 Nghị định số 63, Thông tư số 03, Thông tư số 05 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017, cụ thể là:

- Thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư theo Điều 74 Luật Đấu thầu và trách nhiệm của bên mời thầu theo Điều 75 Luật Đấu thầu, không giao toàn quyền quyết định về công tác lựa chọn nhà thầu cho đơn vị tư vấn.

- Khi xây dựng yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không được đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu; không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của hàng hóa, kể cả việc nêu tên nước, nhóm nước, vùng lãnh thổ gây ra sự phân biệt đối xử.

- Không yêu cầu nhà thầu phải nộp giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương đối với hàng hóa thông thường, thông dụng, sẵn có trên thị trường, đã được tiêu chuẩn hóa và được bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. Trường hợp trong hồ sơ dự thầu, nhà thầu không có giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương thì yêu cầu nhà thầu làm rõ, bổ sung trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu và chỉ được trao hợp đồng sau khi đã cung cấp giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương.

- Không đưa ra các điều kiện để hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu như: Yêu cầu nhân sự thực hiện gói thầu phải được đóng bảo hiểm xã hội, phải là nhân sự đăng ký hợp đồng với nhà thầu, thiết bị thi công phải thuộc sở hữu của nhà thầu mà không được đi thuê, đã thực hiện hợp đồng tương tự trên một địa bàn cụ thể... hoặc quy định năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu cao hơn mức yêu cầu của gói thầu.

c) Đối với đánh giá hồ sơ dự thầu: Cần có sự thống nhất, chính xác trong đánh giá hồ sơ dự thầu. Trường hợp có những thông tin cần làm rõ để không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nhà thầu thì yêu cầu nhà thầu bổ sung tài liệu, làm rõ trên nguyên tắc không làm thay đổi nội dung cơ bản của hồ sơ dự thầu đã nộp và giá dự thầu.

d) Đối với dấu hiệu đấu thầu hình thức, không đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tỷ lệ giảm giá thấp:

- Trường hợp áp dụng chỉ định thầu: yêu cầu chủ đầu tư khi thương thảo hợp đồng làm cơ sở phê duyệt kết quả chỉ định thầu cần đề nghị nhà thầu giảm giá tối thiểu 5% giá trị gói thầu.

- Đối với các gói thầu thông dụng, không phức tạp về kỹ thuật, có sự hấp dẫn cao đối với các nhà thầu, yêu cầu các chủ đầu tư:

+ Thực hiện đấu thầu qua mạng nhằm hạn chế tình trạng chỉ có 03 nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu và trong 03 nhà thầu tham dự thầu thì chỉ có một nhà thầu được lọt vào bước đánh giá về tài chính.

+ Trường hợp tổ chức đấu thầu thông thường nhưng chỉ có 03 nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu và trong 03 nhà thầu tham dự thầu thì chỉ có một nhà thầu được lọt vào bước đánh giá về tài chính mà hồ sơ mời thầu không đưa các yêu cầu ngoài quy định của mẫu hồ sơ mời thầu và đã tuân thủ các quy định tại mục 3 nêu trên thì các chủ đầu tư, bên mời thầu khi thương thảo hợp đồng làm cơ sở duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cần đề nghị nhà thầu giảm giá tối thiểu 5% giá trị gói thầu nhằm đảm bảo gắn với tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu của cả nước (năm 2015 là 7,86%, năm 2016 là 7,11%, năm 2017 là 6,98%). Trường hợp thương thảo không thành công thì báo người có thẩm quyền xem xét để xử lý quyết định từng trường hợp cụ thể.

4. Về việc tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm qua kết luận kiểm tra của 10 gói thầu:

Yêu cầu chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, đơn vị được kiểm tra tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm về những tồn tại, sai sót và đề ra hướng khắc phục được nêu trong phần II Kết luận kiểm tra số 8805/BKHĐT-QLĐT ngày 11/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hiện trong tháng 01/2019 và báo cáo kết quả về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong tháng 02/2019. Danh sách cụ thể gồm:

- Khu Quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai;
- Ban Quản lý dự án huyện Xuân Lộc;
- Ban Quản lý dự án huyện Cẩm Mỹ;
- Ban Quản lý dự án huyện Long Thành;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai;
- Ban Quản lý dự án huyện Vĩnh Cửu;

- Ban Quản lý dự án thành phố Biên Hòa;
- Ban Quản lý dự án huyện Trảng Bom;
- Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai.

5. Các nội dung khác:

a) Yêu cầu các Sở, Ban ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; các Chủ đầu tư, Bên mời thầu:

- Chấn chỉnh công tác lựa chọn nhà thầu, đảm bảo tuân thủ quy định Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các thông tư hướng dẫn, Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các thông tư hướng dẫn về công tác đấu thầu; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước và Văn bản số 2248/UBND-KT ngày 12/03/2018 của UBND tỉnh về việc nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nghiêm túc thực hiện báo cáo công tác đấu thầu đúng nội dung, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ thời gian theo lộ trình quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BKHĐT ngày 05/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp thông tin về đấu thầu, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu về lựa chọn nhà thầu gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư đúng thời hạn. Các cơ quan, đơn vị báo cáo kém chất lượng, không đảm bảo tiến độ hoặc không có báo cáo công tác đấu thầu theo quy định chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì thực hiện việc tham mưu UBND tỉnh triển khai kịp thời các quy định mới về công tác đấu thầu được ban hành; UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các chủ đầu tư chú trọng việc phổ biến, triển khai văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác đấu thầu trên địa bàn, lĩnh vực mình quản lý.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác đấu thầu ở địa phương, tổ chức các cuộc kiểm tra chuyên môn về đấu thầu để nâng cao chất lượng công tác lựa chọn nhà thầu, chấn chỉnh những vấn đề tồn tại trong quá trình lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, đặc biệt việc thực hiện lộ trình đấu thầu qua mạng theo Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực thuộc thẩm quyền quản lý. Thực hiện kiểm tra sau thanh tra việc khắc phục các sai phạm, tồn tại đã nêu để tránh tình trạng lặp lại những lỗi sai phạm điển hình. Nghiêm túc thực hiện việc báo cáo thông tin xử lý nhà thầu vi phạm đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đăng tải theo quy định.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra theo dõi việc thực hiện 05 nội dung trên, quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo UBND tỉnh để xử lý theo quy định./.

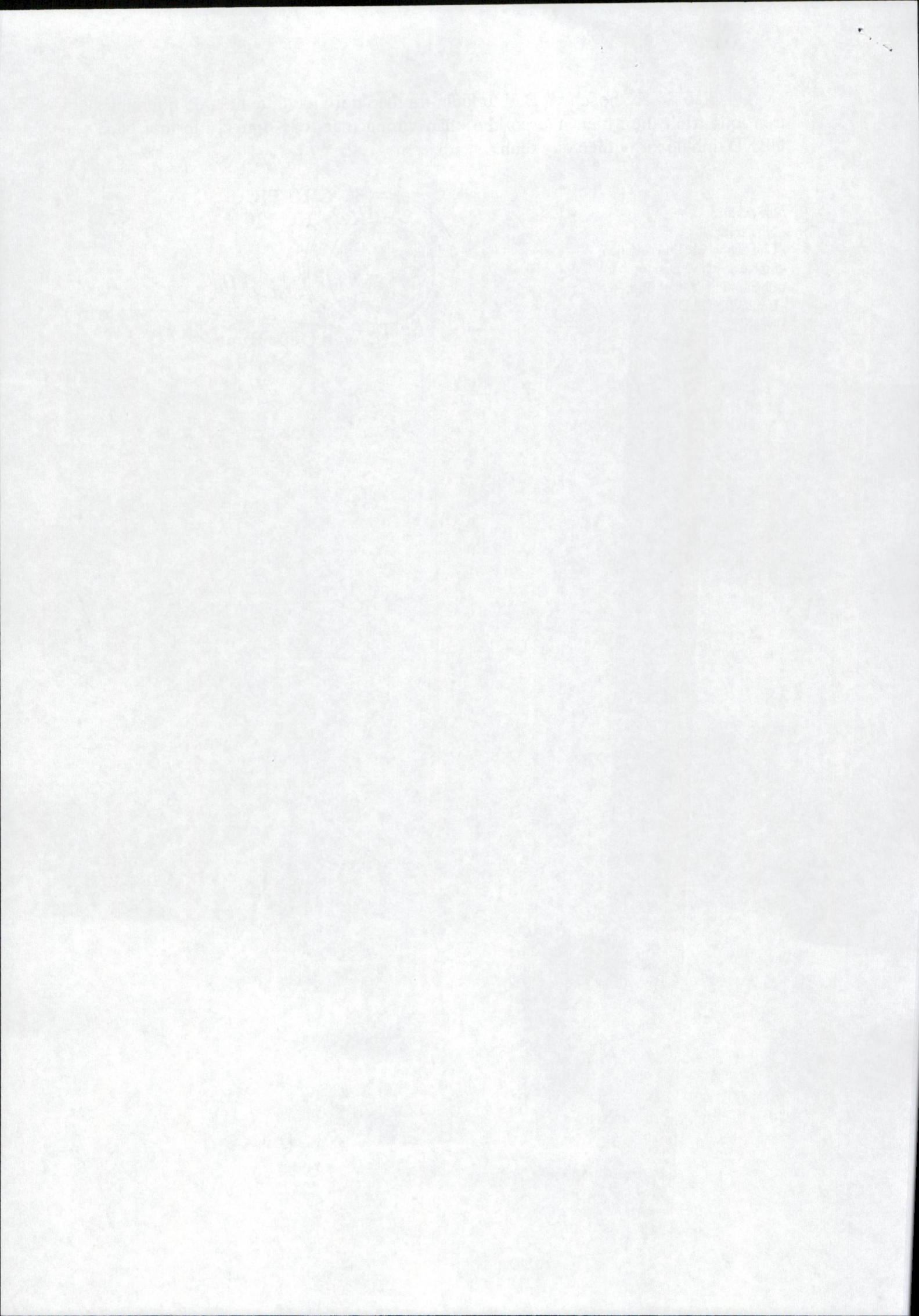
Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, TH, ĐT;
ThốngNV



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Handwritten signature)
Nguyễn Quốc Hùng





Digitally signed
by Vn phòng y
ban nhân dân
Date:
2019.04.11
08:25:13+0700

**BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3988 /UBND-ĐT

Đông Nai, ngày 10 tháng 4 năm 2019

V/v điều chỉnh Văn bản số 817/UBND-ĐT ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện Kết luận kiểm tra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu.

Kính gửi:

- Các Sở, Ban ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và TP Biên Hòa;
- Các chủ đầu tư sử dụng vốn ngân sách tỉnh.

Tiếp theo Văn bản số 817/UBND-ĐT ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện Kết luận kiểm tra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu; Ý kiến của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh tại Văn bản số 101/BQLĐAĐTĐ-TCKH ngày 30/01/2019 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1201/SKHĐT-TĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019, UBND tỉnh Đồng Nai điều chỉnh một phần mục 2 và sửa đổi điểm d, mục 3 Văn bản số 817/UBND-ĐT như sau:

1. “2. Nội dung đã ghi: Yêu cầu các đơn vị chủ đầu tư trong năm 2019 thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng tối thiểu 40% số lượng các gói thầu chào hàng cạnh tranh, 30% số lượng các gói thầu đấu thầu rộng rãi tiến tới thực hiện đến năm 2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1402/QĐ-TTg ngày 13/07/2016 là tối thiểu 70% số lượng gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật đấu thầu thực hiện trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Riêng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, trong năm 2019 thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng tối thiểu 80% số lượng các gói thầu chào hàng cạnh tranh, 60% số lượng các gói thầu đấu thầu rộng rãi.

Nay điều chỉnh lại là: Yêu cầu các đơn vị chủ đầu tư trong năm 2019 thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng với số lượng gói thầu đạt tỷ lệ cao hơn năm 2018 và đạt được lộ trình đấu thầu qua mạng đến năm 2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1402/QĐ-TTg ngày 13/07/2016 là tối thiểu 70% số lượng gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật đấu thầu thực hiện trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia”.

2. “Hủy bỏ toàn bộ điểm d, mục 3 là: “Đối với dấu hiệu đấu thầu hình thức, không đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tỷ lệ giảm giá thấp:

- Trường hợp áp dụng chỉ định thầu: yêu cầu chủ đầu tư khi thương thảo hợp đồng làm cơ sở phê duyệt kết quả chỉ định thầu cần đề nghị nhà thầu giảm giá tối thiểu 5% giá trị gói thầu.

- Đối với các gói thầu thông dụng, không phức tạp về kỹ thuật, có sự hấp

dẫn cao đối với các nhà thầu, yêu cầu các chủ đầu tư:

+ Thực hiện đấu thầu qua mạng nhằm hạn chế tình trạng chỉ có 03 nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu và trong 03 nhà thầu tham dự thầu thì chỉ có một nhà thầu được lọt vào bước đánh giá về tài chính.

+ Trường hợp tổ chức đấu thầu thông thường nhưng chỉ có 03 nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu và trong 03 nhà thầu tham dự thầu thì chỉ có một nhà thầu được lọt vào bước đánh giá về tài chính mà hồ sơ mời thầu không đưa các yêu cầu ngoài quy định của mẫu hồ sơ mời thầu và đã tuân thủ các quy định tại mục 3 nêu trên thì các chủ đầu tư, bên mời thầu khi thương thảo hợp đồng giảm giá để tiết kiệm ngân sách làm cơ sở duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cần đề nghị nhà thầu giảm giá tối thiểu 5% giá trị gói thầu nhằm đảm bảo gần với tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu của cả nước (năm 2015 là 7,86%, năm 2016 là 7,11%, năm 2017 là 6,98%). Trường hợp thương thảo không thành công thì báo người có thẩm quyền xem xét để xử lý quyết định từng trường hợp cụ thể”.

Thay vào là: Trường hợp áp dụng chỉ định thầu, đề nghị chủ đầu tư làm việc với nhà thầu giảm giá để tiết kiệm ngân sách.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra theo dõi việc thực hiện nội dung trên, quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo UBND tỉnh để xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, TH, ĐT;
Thông NV

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng

Nguyễn Quốc Hùng